

Số: 190 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 12 tháng 6 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc “tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030” tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo (gọi tắt là *Chỉ thị số 05*); Kết luận số 999-KL/TU ngày 12/5/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (gọi tắt là *Kết luận số 999*);

UBND tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Duy trì quyết tâm chính trị cao và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, nhất là khi triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ; kịp thời giải quyết những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06/CP.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Bình Phước là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của Đề án.

3. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, Chỉ thị số 05 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 999 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; năm 2023 và những năm tiếp theo được thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

#### II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

##### 1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, chính quyền gắn với phát huy vai trò người đứng đầu trong việc huy động sự vào cuộc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị, đảm bảo

triển khai có hiệu quả Đề án 06/CP, đồng thời chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong phạm vi chức năng, lĩnh vực và địa bàn được phân công phụ trách. Xác định việc thực hiện Đề án 06/CP là một nội dung đột phá để thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, cải cách thủ tục hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tinh nhà.

**1.2.** Tiếp tục tổ chức quán triệt nghiêm túc đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tại đơn vị, địa phương để nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06/CP, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang đề cao trách nhiệm nêu gương, tiên phong đi đầu trong triển khai và tổ chức thực hiện Đề án 06/CP; khi có nhu cầu trong giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo 100% thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đến người thân, gia đình, bạn bè và người dân nơi cư trú đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

**1.3.** Bám sát nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương tại Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06/CP; Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA ngày 23/02/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2023 để cụ thể hóa, tổ chức chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt với các biện pháp, giải pháp linh hoạt, các nhiệm vụ phải cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ kết quả thực hiện, đảm bảo hoàn thành và hoàn thành sớm các mục tiêu, nhiệm vụ đã được xác định trong Đề án 06/CP. Trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

**1.3.1.** Giải quyết nhanh nhất những tồn tại, khó khăn, vướng mắc về hành lang pháp lý, hạ tầng công nghệ, dữ liệu, an ninh, an toàn, kinh phí, nhân lực... là cơ sở để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

**1.3.2.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, bền bỉ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong việc thực hiện Đề án 06/CP. Hình thức tuyên truyền phải được triển khai đa dạng, phong phú, trực quan, thiết thực, không hình thức; nội dung tuyên truyền cần tập trung vào những lợi ích thiết thực khi trở thành công dân số, của việc giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ trực tuyến để người dân và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu rõ về những tiện ích, quyền lợi của Đề án 06/CP mang lại và tích cực tham gia hưởng ứng. Phát huy tối đa vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP của các cấp, Đoàn, Hội, tổ chức xã hội, tổ chức tôn giáo... trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số và chủ động thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy, hình thành công dân số, xã hội số, nhất là các đối tượng yếu thế, người già, người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có hiểu biết công nghệ thông tin hạn chế.

**1.3.3.** Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công hướng đến mục tiêu quan trọng nhất là nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và tỷ lệ người dân sử

dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh tiến độ số hóa dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần trong giao dịch với cơ quan nhà nước. Thường xuyên rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn; lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn.

**1.3.4.** Chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, trọng tâm là ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử thay các loại giấy tờ công dân bằng giấy (sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận cư trú).

**1.3.5.** Đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21/CT- TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; nghiên cứu, triển khai phương án thanh toán viện phí, thu học phí không dùng tiền mặt. Tập trung hoàn thành việc cấp Căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước; ứng dụng hiệu quả việc sử dụng thẻ Căn cước công dân thay thế thẻ Bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh, thay thế thẻ thanh toán không dùng tiền mặt.

**1.3.6.** Xác định dữ liệu dân cư là dữ liệu gốc, là tài nguyên đặc biệt, việc bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” có ý nghĩa sống còn, cần phải được duy trì thường xuyên, quyết liệt. Từ dữ liệu dân cư, mở rộng kết nối, chia sẻ với các sở, ban, ngành, góp phần làm giàu dữ liệu, phục vụ quản trị thông minh. Các dữ liệu khác phải được bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối với nhau đồng bộ, thống nhất, góp phần hình thành kho dữ liệu của tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, các địa phương:

- Phải tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành mình, chủ động rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm luôn “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trong đó, đối với các sở, ngành đã hoàn thành việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả phục vụ công tác nghiệp vụ của ngành và làm giàu dữ liệu dân cư; đối với các sở, ngành chưa hoàn thành việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải tiếp tục chủ động làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu, đảm bảo

điều kiện cần thiết để sẵn sàng kết nối theo đúng lộ trình của Đề án và chịu trách nhiệm đối với việc kết nối, chia sẻ dữ liệu theo lĩnh vực quản lý.

- Chủ động phối hợp, thống nhất phương thức rà soát, kiểm tra, đối chiếu khoa học, linh hoạt để thực hiện hiệu quả công tác, đặc biệt chú trọng thực hiện việc đối chiếu thông tin từ dữ liệu dân cư với các dữ liệu chuyên ngành khác (*như dữ liệu tư pháp; y tế; thuế; bảo hiểm; lao động; giáo dục; giao thông; đất đai...*); cập nhật đầy đủ các dữ liệu đoàn thể (*dữ liệu Hội Nông dân, Người cao tuổi, Cựu chiến binh...*) vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**1.3.7.** Đảm bảo nguồn nhân lực từ cấp tỉnh đến cấp xã, nhất là ở cấp xã đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP. Có chính sách tổng thể xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó có nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh nói chung và thực hiện Đề án 06/CP nói riêng. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, gắn với trách nhiệm của người được hưởng chính sách. Trước mắt tập trung đào tạo con người về nghiệp vụ gắn liền với công nghệ; điều chỉnh tiêu chí vị trí việc làm tích hợp năng lực CNTT gắn với bố trí cán bộ đúng chuyên ngành đào tạo; rà soát sắp xếp đội ngũ cán bộ khi chuyển đổi từ các nhiệm vụ thủ công sang thực hiện quy trình điện tử, đảm bảo cải cách hành chính, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc theo hướng xử lý công việc trên môi trường điện tử, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc chậm, muộn trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Đưa kết quả thực hiện Đề án 06/CP là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, danh hiệu thi đua của các đơn vị và cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hàng năm. Quan tâm, chăm lo, động viên lực lượng trực tiếp triển khai thực hiện Đề án phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến, nghiêm túc phê bình, chấn chỉnh, xử lý vi phạm.

**1.3.8.** Ưu tiên bố trí ngân sách và có giải pháp linh hoạt trong quản lý tài chính, tài sản để triển khai nhanh, hiệu quả, đảm bảo tiến độ của Đề án 06/CP.

**1.4.** Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các mô hình kiểu mẫu về Đề án 06/CP tại cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh. Từ đó tổ chức đánh giá, làm căn cứ để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu Chính phủ đề ra.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

**2.1.** Đối với các nhiệm vụ đã có kết quả thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì, phối hợp tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung đã triển khai.

**2.2.** Đối với các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng thời gian quy định, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc đến Chủ tịch UBND tỉnh nếu có nguy cơ chậm tiến

độ, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**2.3.** Đối với các nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung được giao tích cực thực hiện, đảm bảo hiệu quả.

*(Chi tiết nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo).*

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao lồng ghép vào báo cáo tháng của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Chủ tịch UBND tỉnh *(qua Công an tỉnh)* trước ngày 15 hàng tháng để tổng hợp.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các sở, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh *(qua Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh)* để chỉ đạo.

*(Gửi kèm: Phụ lục nhiệm vụ cụ thể) ./.*

#### **Nơi nhận:**

- Tổ CTTKĐA06 của TTCP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.



**Trần Tuệ Hiền**





**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ CỤ THỂ TẠI KẾ HOẠCH TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**  
**“ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ,**  
**PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030”**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*(Kèm theo Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/ Kết quả	Ghi chú
<b>CÔNG AN TỈNH</b>					
1	Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo	Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh ban hành Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA ngày 23/02/2023 của về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2023

2	Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Kế hoạch phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian	Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh ban hành Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA ngày 23/02/2023 của về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2023
3	Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kết luận số 999-KL/TU ngày 12/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Từ tháng 5/2023 và thực hiện thường xuyên	Kết quả kiểm tra	
4	Triển khai công tác kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.	Các sở, ban, ngành	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo	

5	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID	Công văn số 3018/UBND ngày 14/10/2022 về thực hiện thông báo lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh theo quy định của Luật Cư trú năm 2020; Công văn số 3122/UBND-NC ngày 24/10/2022 về mở đợt cao điểm 90 ngày đêm thực hiện làm sạch dữ liệu dân cư, cấp Căn cước công dân, Định danh điện tử và thực hiện Đề án 06/CP
6	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác CSDL quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01/01/2023	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Giúp người dân dễ dàng thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính với cơ quan, doanh nghiệp...	UBND tỉnh ban hành Công văn số 942/UBND-NC ngày 23/3/2023 về thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy



7	Tham mưu việc chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Người dân chỉ phải mang 01 loại giấy tờ là CCCD hoặc ứng dụng VNeID	UBND tỉnh ban hành Công văn số 3122/UBND-NC ngày 24/10/2022 về mở đợt cao điểm 90 ngày đêm thực hiện làm sạch dữ liệu dân cư, cấp Căn cước công dân, Định danh điện tử và thực hiện Đề án 06/CP; Công văn số 252/UBND-NC ngày 19/01/2023 về triển khai thực hiện các quy định của Luật Cư trú năm 2020
8	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng dịch vụ công Quốc gia để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền vai trò, ý nghĩa của thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử bằng nhiều hình thức.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Phát triển công dân số	



9	Thu thập, cập nhật, bổ sung thông tin trong Cơ sở DLQG về DC đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối chia sẻ với các dữ liệu chuyên ngành. Phối hợp các sở ngành bổ sung thông tin và làm sạch dữ liệu ( <i>Thông tin người lao động, đối tượng an sinh xã hội, dữ liệu tư pháp, các Hội, Đoàn thể, ...</i> ).	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	
10	Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho công dân đủ điều kiện và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố,	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành cấp thẻ căn cước công dân gắn chip cho người dân đủ điều kiện	
11	Kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin	Ngày 14/01/2023, Công an tỉnh, Sở TT&TT đã phối hợp kiểm tra, đánh giá ANAT đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, kết quả đã đáp ứng yêu cầu của Bộ TT&TT

12	Xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm 2023	Dữ liệu xác thực	
13	Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm 2023	Văn bản chỉ đạo	
14	Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử tại địa phương phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trên địa bàn trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp	Trong năm 2023	Văn bản chỉ đạo	



VĂN PHÒNG UBND TỈNH					
15	Người đứng đầu các đơn vị, địa phương vào cuộc. Có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho cấp cơ sở.	Công an tỉnh, Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch, kết quả kiểm tra	
16	Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện tái cấu trúc quy trình, đơn giản hoá thủ tục hành chính kết nối với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành để cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp và Tài nguyên môi trường) để nâng cao chất lượng. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 7/2023	Tiết kiệm thời gian của người dân, nâng cao chất lượng phục vụ người dân	

17	Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của tỉnh.	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo	
18	Bố trí hệ thống trang thiết bị (máy scan, máy tính ...) để số hoá dữ liệu.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Có thiết bị để đảm bảo công tác số hóa	
19	Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương trong việc khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư để hoạch định chính sách địa phương	Sở Thông tin và truyền thông	Tháng 6/2023	Văn bản thực hiện	

**SỞ TƯ PHÁP**

20	Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch theo quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP; triển khai đổi chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC, ngày 09/11/2022 và nhập dữ liệu từ sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC, ngày 20/12/2022 của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an và Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp	Công an tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành nhập dữ liệu hộ tịch đang có từ sổ hộ tịch tại 3 cấp tỉnh, huyện, xã trước ngày 15/7/2023	Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 27/4/2023 về việc kế hoạch cao điểm nhập dữ liệu số hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Phước
21	Rà soát các văn bản pháp luật về triển khai Đề án 06/CP để đề nghị sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các thủ tục, lĩnh vực có liên quan.	Các sở, ngành có liên quan	Trong tháng 6/2023	Văn bản thực hiện	Báo cáo 1593/UBND-NC ngày 17/5/2023 về báo cáo rà soát, sửa đổi, bổ sung bản bản quy phạm pháp luật triển khai Đề án 06/CP

## SỞ TÀI CHÍNH

22	Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên để triển khai Đề án 06/CP theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Có kinh phí triển khai Đề án	
23	Phối hợp các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công	Thông báo số 2880/TB-TCTTKĐA ngày 04/5/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Chính phủ về việc thông báo kết luận của đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng tổ công tác tại cuộc họp giao ban tháng 04/2023

**SỞ NỘI VỤ**

24	Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyên đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc trễ chậm, muộn hồ sơ giải quyết TTHC	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Văn bản chỉ đạo	
----	--	---	--------------	-----------------	--



25	Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06/CP nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng CNTT, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 6/2023	Văn bản chỉ đạo	
26	Khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo tránh trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ công chức, viên chức của cơ quan nhà nước các cấp; Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án 06/CP.	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp.	Thực hiện thường xuyên	Tận dụng tối đa nguồn lực; khuyến khích động viên khích lệ kịp thời	
27	Thanh tra công vụ gắn với kiểm tra cải cách hành chính và đảm bảo thực hiện bỏ SHK, STT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Văn bản triển khai, kết quả thanh tra, xử lý	

28	Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trong năm 2023	Văn bản triển khai	
<b>SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>					
29	Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn	Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trước ngày 30/6/2023 và duy trì thực hiện thường xuyên	Chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt	Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 579/KH-UBND ngày 24/02/2022 về việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội
30	Số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội. Thực hiện nhập thông tin người lao động trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 7/2023	Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 05/05/2023 về tổ chức thu thập cập nhật thông tin người lao động.
31	Đẩy nhanh tiến độ tập hợp CSDL người có công để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không để người dân phải cung cấp Quyết định giấy về người có công để thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trước 30/6/2023	Văn bản triển khai	

<b>SỞ Y TẾ</b>					
32	Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp Bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh. Trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công dân khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; BHXH tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Triển khai tại 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; duy trì thực hiện thường xuyên	Người dân chỉ phải mang 01 loại giấy tờ là CCCD hoặc ứng dụng VNeID khi khám, chữa bệnh	Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh ban hành Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA ngày 23/02/2023 của về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2023;
33	Triển khai thực hiện thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Thông tin và Truyền thông; NHNN chi nhánh tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Triển khai tại 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; duy trì thực hiện thường xuyên	Thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt	Kế hoạch 139/KH ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh
34	Chỉ đạo cơ sở y tế, bệnh viện tuyên truyền, hướng dẫn bệnh nhân thực hiện khai báo lưu trú trên ứng dụng VNeID	Công an tỉnh	Triển khai tại 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; duy trì thực hiện thường xuyên	Đảm bảo 100% công dân khai báo lưu trú trực tuyến, không khai báo trực tiếp	



35	Tiếp tục chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với UBND các huyện, thành phố và cơ quan Công an trên địa bàn để thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật.	Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Dữ liệu tiêm chủng đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống	
36	Chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm y tế theo quy định; kết nối, liên thông dữ liệu kết quả khám sức khỏe người lái xe lên công giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo Hướng dẫn số 874/BYT ngày 23/2/2023 của Bộ Y tế để thực hiện dịch vụ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe.	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông vận tải; BHXH tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Hoàn thành việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu	

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

37	Triển khai thực hiện thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai tại 100% cơ sở giáo dục xong trước 15/6/2023; duy trì thực hiện thường xuyên	Thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt	Kế hoạch 139/KH ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh
38	Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 1, 2 để giải quyết thủ tục hành chính, thông báo lưu trú.	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên	100% đối tượng đủ điều kiện đều có tài khoản định danh mức 1, 2	



### SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

39	<p>Tiếp tục rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Tháng 6/2023</p>	<p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin</p>	<p>Ngày 14/01/2023, Công an tỉnh, Sở TT&amp;TT đã phối hợp kiểm tra, đánh giá ANAT đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, kết quả đã đáp ứng yêu cầu của Bộ TT&amp;TT</p>
----	--	--	-------------------------	--	---

40	<p>Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT- THH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị thuộc: Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối với CSDL quốc gia về dân cư</p>	<p>Ngày 14/01/2023, Công an tỉnh, Sở TT&amp;TT đã phối hợp kiểm tra, đánh giá ANAT đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, kết quả đã đáp ứng yêu cầu của Bộ TT&amp;TT</p>
41	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ- CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021</p>	<p>Dữ liệu điện tử</p>	

42	<p>Tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến</p>	
43	<p>Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn 100%</p>	



44	<p>Đôn đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông kết nối Cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chuẩn hóa lại thông tin thuê bao sau khi đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06/CP, như: Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VneID và một số nội dung khác thuộc Đề án 06/CP</p>	<p>Cơ cơ quan, doanh nghiệp có liên quan</p>	<p>Hoàn thành trong tháng 6/2023</p>	<p>Dữ liệu thông tin thuê bao đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống; có cơ chế hỗ trợ công tác tuyên truyền Đề án 06/CP thông qua dịch vụ viễn thông</p>	
45	<p>Hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương trong việc áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>(thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông).</p>	<p>Nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến</p>	

46	Hoàn thiện kho dữ liệu dùng chung để các cơ sở, ngành kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Kết nối, chia sẻ, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội	
47	Tiếp tục hoàn thiện và phát triển Trung tâm điều hành thông minh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh. Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương để các cơ, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Kết nối, chia sẻ, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương	
48	Tiếp tục hoàn thiện và phát triển Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC)	Sở Thông tin và truyền thông	Thực hiện thường xuyên	Kết nối với các CSDL của quốc gia phục vụ phát triển kinh tế, xã hội	

**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

49	Tham mưu bố trí vốn đầu tư công triển khai các dự án chuyển đổi số được phê duyệt kịp thời để triển khai các phần mềm, hạ tầng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh.	Sở Thông tin và truyền thông, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền	
----	--	---	--------------	--	--

**SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

50	Tích cực, đẩy mạnh và tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, vai trò của Đề án 06/CP, tài khoản định danh điện tử, tiện ích, tiện lợi, cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, các video, ấn phẩm, bài viết tuyên truyền về Đề án	
----	---	---	------------------------	---	--

**ĐÀI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ BÁO BÌNH PHƯỚC**

51	Tích cực, đẩy mạnh và tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, vai trò của Đề án 06/CP, tài khoản định danh điện tử, tiện ích, tiện lợi, cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Các video, ấn phẩm, bài viết tuyên truyền về Đề án	
<b>SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
52	Đẩy mạnh triển khai, tuyên truyền các dịch vụ công thiết yếu đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường bảo đảm thực hiện chuẩn hoá, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Văn bản hướng dẫn, poster	

53	Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất, nhà ở, tài sản gắn liền với đất)	Các đơn vị chức năng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Khai thác Cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác nghiệp vụ của ngành và làm giàu dữ liệu dân cư	
<b>SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>					
54	Triển khai dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình	Sở Y tế, Sở Thông tin truyền thông	Sau khi dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử được kết nối, chia sẻ.	Dịch vụ công trực tuyến	
<b>TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH</b>					
55	Triển khai kết nối CSDLQG về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Các đơn vị chức năng Tòa án nhân dân tối cao; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2023	Xác thực điện tử	

56	Cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến	Các đơn vị chức năng Tòa án nhân dân tối cao; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2023	Xác thực điện tử	
<b>UBUBMTTQ VÀ CÁ TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TỈNH</b>					
57	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động các hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Đề án 06/CP	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện thường xuyên	Phát triển công dân số, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến	

<b>TỈNH ĐOÀN</b>					
58	<p>Đề nghị Tỉnh đoàn chỉ đạo, phát động chiến dịch huy động đoàn thanh niên xung kích, gương mẫu trong thực hiện chuyển đổi số và triển khai các mô hình tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức chuyển đổi số đến người dân, vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn, hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức 1, 2 và tuyên truyền về tiện ích, tiện lợi, cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến đến tổ chức, cá nhân để thay đổi thói quen khi thực hiện thủ tục hành chính từ thủ công sang môi trường điện tử, hình thành kỹ năng số.</p>	<p>Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>Phát triển công dân số, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến</p>	
<b>CÁC SỞ, BAN, NGÀNH; UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ</b>					
59	<p>Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Tháng 6/2023</p>	<p>Thông tin phải khai báo trên mẫu đơn tờ khai điện tử được cắt giảm tối thiểu 20%</p>	

60	Quán triệt toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lượng lượng vũ trang nhân dân nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án 06/CP và thực hiện DVC trực tuyến, tuyên truyền người dân sử dụng DVC và sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập DVC Quốc gia.	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở liên quan; các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Công dân số	
61	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (tại Đề án 06/CP và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ)	Công an tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 6/2023	Dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức	Các sở, ban, ngành được giao tại Đề án 06/CP và Quyết định số 422/QĐ-TTg
62	Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn	Văn phòng UBND tỉnh (chi đạo TPVHCC); UBND các huyện, thị xã, thành phố (chi đạo Bộ phận Một cửa các cấp)	Tháng 6/2023	Quyết định phê duyệt Phương án	



63	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 9/2023	Dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 90% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức	
64	Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư	Công an tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến	
65	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Kết nối, đồng bộ dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg	

66	<p>Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người DTTS, các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	Nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp	
67	<p>Quản triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú</p>	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo	<p>Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 942/UBND-NC ngày 23/3/2023 về thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy</p>